

NĂM THỨ NHẤT. SỐ 41 — MỖI SỐ 0 \$ 10 — JEUDI 15 NOVEMBRE 1917

LE COURRIER DE L'OUEST
(Edition en Quốc-Ngữ)

AN HÀ NHỰT BÁO

報日河安

DINH GIÁ BẢN TRONG CỎI ĐỒNG DƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngữ

Trọn năm..... 4 \$ 00

Sáu tháng..... 2 50

Bồn chữ langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00

Sáu tháng..... 2 00

Bồn Quốc-ngữ và Langsa

Trọn năm..... 6 \$ 00

Sáu tháng..... 3 50

MỖI TUẦN

in ra ngày thứ năm

Chủ nhơn:

VỎ-VĂN-THƠM,

CÔNG TY

QUẢN-LÝ:

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Chủ bút:

NGUYỄN-TẮT-ĐOÀI

PUBLICITÉ

Ài muốn rao báo về
việc mua bán và mua
nhật báo xin do Bồn
quản mà thương-nghị,

Đề chờ

gởi thơ và mandat:

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

QUẢN-LÝ An-Hà
Boulevard - Saintenoy
CANTHO

Mua nhật trình kể từ
đầu và giữa tháng và
phải trả tiền trước.

Bản lẻ mỗi số 0 \$ 10.

MỤC LỤC

- 1.— Phụ tá quốc trai.
- 2.— Quan toan quyền đi vắng dân.
- 3.— Thương mại thiệt luận.
- 4.— Quốc dân phú thuật.
- 5.— Vĩ nghĩa ra tiền.
- 6.— Phạm hi vô ích.
- 7.— Gia đình cư xử.
- 8.— Thời sự lão đàm.
- 9.— Âu châu chiến luận.

- 10.— Tiếng tục nói không nhảm.
- 11.— Nhứt dạ sanh nhị kế.
- 12.— Y phương tiện dụng.
- 13.— Bằng cấp sơ học.
- 14.— Cuộc xỏ số.
- 15.— Tiếu truyện của nàng Mona.
- 16.— Lời rao.
- 17.— Thời sự.

LỜI RAO

BỘN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đàn có danh tiếng có lập một bộ nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người An-nam họ, hơn sáu năm nay đã tập rành rẽ đủ các thứ bản theo cách thức người Langsa; (Marches, pas Redoublés, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches funèbres) cũng như các bộ bên phương tây.

Đã hơn hai năm nay, bộ này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh tấn, rước các quan Langsa; cũng chơi nhiều chỗ do hội người Langsa, Annam; tại bốn-kèn đường kinh-lấp, các nhà hát Tây Saigon, và Lục-thị đều nghe danh, lại các nhứt báo Langsa đều tặng khen.

Vậy trong Lục-châu, quý ông, quý bà, như có dịp chi, hoặc ghé thăm, hoặc ghé thăm, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cả đành rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nhẹ; trước là đến giúp cuộc vui theo kiếm thời, và làm cho đẹp lòng quý ông, quý bà, chẳng nề tổn của mà xem thấy con nhà Annam càng ngày tấn bộ.

MONSIEUR SERSOT,

Chef de l'Harmonie Indigène

Nº 55 Rue Richaud.

BÁN

Có người muốn bán một cái MÁY VIẾT hiệu ADLER còn tốt lắm.

Một cái xe máy đạp hiệu LE ROCHET

bánh cây, ru lip chặn có đủ đồ phụ tùng, có gạt dờ sên, cả thầy còn mới lắm.

Một cái MÁY MOTOGODILLE sức mạnh hai mã lực rưỡi (2 H.P. 1/2)

còn tình hảo allumage par magneto

máy này tra vô ghe lưong cùng tam bản chạy mau lắm, một giờ chạy dặng mười hai ngàn thước.

Ba món nói trên đây đều bán rẻ lắm, ai muốn dùng xin viết thư cho Báo quán An-Hà Cẩn-thơ mà thương nghị.

TRƯỚC KHI MUA

XE MÁY.

THÌ QUÍ-VỊ NÊN ĐẾN TIỆM

LỤC TỈNH LẦU

TẠI

quí vị ắc chọn dặng kiểu xe

EMBLEM và MEAD

Tốt đẹp, chắc chắn

và giá rẽ hơn các nơi

Đường Espagne số 84, góc chợ mới

SAIGON

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

Cáo bạch

Đến ngày thứ tư, 31 Octobre 1917,

RẠP HÁT BÓNG CÓ DANH TIẾNG

Của ông A. MESSNER

sẽ khởi sự hát

Rạp hát ấy cất nơi đường mé sông, gần chợ châu-thành Cẩn-thơ.

Hát đủ hình mua bên Đại-Pháp Langsa và bên ngoại-quốc. Rạp hát này cất khoản khéo lắm, cất theo kiểu nhà hát bên thành Paris nên ít nhà hát bóng nào bị kiếp. Còn hình rõ lắm coi không chóng mặt, rõ như thể người sống thiếu có tiếng nói mà thôi. Trong rạp hát có quạt máy điện.

Xin quý-vị đến xem chơi! Đừng bỏ qua uống lăm lăm lăm.

Phụ tá quốc trái

Có lời cáo thị của quan lớn Toàn quyền Tổng-Thống Đông-dương, Albert Sarraut, gọi cho các sắc nhơn dân về sự nhà-nước xin vay bạc.

Bộ này xin dịch ra đây, nguyên trông cho Đông-bang ta ai này rằng mà hiểu lời trấn thuyết của quan Toàn-quyền, dặng mà tỏ cho hết lòng ái quốc, trung thần; cái phước mạng của nước Langsa, với cả và bộ mình, là một cái mà thời, phải nhớ luôn luôn, chớ quên.

Mày người nào ký tên chịu cho nhà-nước vay, sẽ đem tên vào nhứt báo An-hà, trừ ra những người nào biểu đừng đem vào thì thôi.

Câu sách cũ này dùng chừng nào, thì hay chừng này:

« Gia bản tri hiền từ, quốc loạn thừ trung thần. »

Vô-vân-Thơ

Bởi chắc ý và phải lẽ thương cho nên Nhà-nước Đại-pháp Langsa, đang lúc chinh chiến đây, xin trong bà tánh ai có tiền của dư, đứng ra cứu giúp. Mẫu-quốc cậy mấy đứa con và mấy kẻ bằng hữu, cùng là hết thấy, trong trấn, những người có lòng nghĩa khí mà hiền rành, vì bởi cái lòng đại độ viên thâm, cho nên Mẫu-Quốc mới ra tay cự chiến đây, Mẫu-quốc xin giúp sức dặng tranh cái trận chốt này cho tới khi thắng, dặng mà cứu nhơn dân cả thế gian.

Hỡi dân Langsa trong cõi Đông-dương, hỡi người An-nam con của nước Langsa là một nước từ thiện, hỡi những người

thương khách tới xứ này thung dung trú ngụ, trong hết thấy mấy người, không có một ai mà ở tại nơi không nghe lời cầu cứu này.

Hết thấy mấy người đều phải ký tên phò tá trái; hết thấy hết cho vay được bao nhiêu, đều phải cho vay. Lương tâm của mấy người huộc, phải làm như vậy; mấy người đều bởi có ích lợi nên khiến phải làm như vậy. Ai mà ở không chịu giúp cho nước Langsa, trong lúc Mẫu-quốc cậy trông những kẻ gì bất kỳ như là đều sanh tử, sự thung dung, mấy đứa sở vọng, sự phú túc, cùng là sự hậu nhứt, nhứt nhứt đều nhờ Mẫu-Quốc bao bọc xưa nay, như con đỏ cả.

Hơn ba năm trời nay, Quê-hương mình chịu nhiều đau đớn kẻ không xiết. Chớ mình ở đây, không có hay biết mấy sự đau đớn ấy. Tại Quê-hương mình, máu đỏ đỏ đồng, thành thị tang loạn vì giặc. Chớ ở đây chớ bữa mình đều bình yên vô sự; mạng người không có bị nguy hiểm. Mấy người anh em của mình tại bên Đại-pháp, phải nhịn thêm, thốn thốn hết thấy, lương bữa ăn miếng uống, cho tới sửa cho con nít cũng phải lương! Còn ở đây, mình ăn no đầy bụng, con mình mỗi bữa tới đều ngủ êm, an dất, áp kẻ cha mẹ.

Trời đồng thiên, một cách dữ tợn sẽ tới, trong hang hầm, bùng lăm lăm leo sanh binh hoạn cho những đứng anh hùng bất nào đã nguyện ra chết thể cho mình.

Còn ở đây, mình ở có nhà che dờ kính, mát suong sướng, và vui vầy cha mẹ vợ con.

Nếu mà mình không dự vào mà lãnh phần trong sự chiến tranh trong nghĩa vậy, như sông mình làm sao mà vậy, còn mấy người kia làm sao mà vậy, thì lương tâm mình phải bức rút biết là bao.

Nếu vậy, khi quê-hương mình được thắng trận rồi, thì mình mất mỗi nào dám ngó mặt quê-hương nữa; nếu vậy khi thấy mấy kẻ đã cứu nạn quê-hương mình, thì mình lấy làm xấu hổ là chừng nào. Bởi vậy cho nên, mình cũng phải ra chinh chiến nữa, nghĩa là phải làm một cách này mà thôi, nghĩa là phải giúp tiền bạc, dâng sấm cho binh lính mình, súng đại thương, tiểu thương, trái phá, quần áo và vật thực. Vậy nghĩa là đem thêm sức lực cho quê-hương đang dục thêm cái chí nguyện đánh cho tới khi thắng trận mới thôi.

Nào là viên quan chức sắc, mấy ông mỗi tháng lãnh lương phạn đủ lương lương; nào là mấy người thương mại dâng lời bao nhiêu trong lúc này cũng khỏi bị tăng thuế; nào là mấy người nông phu hàng gla nhờ Đại-pháp bảo hộ của cải và lúa thóc; nào là dân Bôn-quốc hưởng nhờ cái an cư, lạc nghiệp, của nước Langsa, và hưởng nhờ sự văn minh việc tự do của nước Langsa, cả thấy tuy ở trong vòng cái tai biến dữ tận từ xưa tới nay trong sử chưa thấy nói mà cả ai này đều vô tai bất hại.

VẬY NÊN HỀ CÓ BẠC TIỀN BAO NHIÊU, HÃY CHO NHÀ NƯỚC VAY; HÃY GIÚP HUÊ HƯƠNG CHO TẬN KỶ LỰC.

Vì cái sự phước mạng nước Langsa, ở đâu thì là sự hậu hoạn của cả mấy người ở đó vậy.

Nhà nước có lòng trông cậy mấy người lắm. Anh em của các người ở trong hăm hang trông đợi đồ binh khí của mấy người; còn phía kẻ nghịch thì nó rình dặng dòm coi thử chừng quân sẽ đi gì cho biết.

Chớ Nhà-nước Đại-pháp đã biết là cõi Đông-dương có lòng tốt đáng khen; Hề mỗi khi Nhà-nước kêu nhất tới đều ái quốc của dân sự xứ này, thì đều thành việc luôn luôn.

Nhà nước nhớ rằng nhờ lòng khoan đại của chư quân, nên mới đã ưng

phóng trái trong mấy kỳ vay khi trước, mà Nhà Nước lại cũng biết rằng chư quân nay còn làm hơn mấy khi ấy nữa, bởi vì ngày nay chính quyết lo tận kỷ lực dâng lập thành sự thắng trận, mà cứu nạn.

Tôi đã báo lãnh với Máu Quốc rằng chư quân hăm bờ mà tỏ lòng trung hiếu. Tôi đã hứa với nhà nước rằng Nhà Nước trông cậy cho chư quân kỷ tề phóng trái chắc được, chớ ngại.

Cái lời tôi thay mặt cho chư quân mà hứa như vậy, thì tôi tin chắc rằng chư quân cũng phải lo làm làm sao cho khỏi sự mang tiếng thất ngôn chớ.

Chúc cho : Đại-Pháp-Quốc

Đông-Dương thuộc địa.

Vạn niên bình trị quốc thái dân an.

Tổng-Thống, Toàn-quyền đại thần.

Ký tên: ALBERT SARRAUT.

Dịch y bốn Langsa.

VÔ-VĂN-THOM.

Quan Toàn-Quyền đi vàng dân

Quan Toàn-quyền đại thần cõi Đông-Dương, Albert Sarraut, sẽ tới vàng dân tại Cẩn-thơ và mấy tỉnh Hậu-giang. Ai ai cũng biết rằng trong mấy người được các sắc như dân kính phục, hơn hết bởi vì người cử một mặt công bình, đại độ, hữu công thì thưởng, hữu tội thì trừng.

Mấy viên quan trong hạt, mấy sở nhà nước đều sấm lễ mà rước quan Toàn-quyền cho xứng đáng. Mấy ông chủ quận, cùng là mấy thầy tổng với Hương chức đều sẽ ra mặt mà ứng trực, dâng tỏ lòng ái mộ của con nhà Annam.

Nhưng mà trong hàng dân, thì tục lệ mình chia ra làm bốn bọn, Sĩ, nông, công, thương.

Mấy ông quận, tổng, và làng, cùng là mấy ông mấy thầy trong các sở nhà nước, thay mặt cho bọn Sĩ thì là phải lễ, còn ba bọn kia, nông công thương, ở đầu.

Bởi vậy cho nên quan Toàn-quyền Albert Sarraut khi đi vàng dân tại Bắc-kỳ, thì lấy làm lạ vì không thấy mặt dân, thấy những là viên quan chức sắc đi tiếp mà thôi.

Vậy nên mấy ông quan hưu trí rồi, mấy người vào hội khuyến học, cùng là mấy người thuộc về bọn Nông, Công, Thương, tôi xin mời bữa quan Tổng-Thống tới Cẩn-thơ, phải ứng trực cho đông dặng hiệp theo cuộc tiếp rước, với hội khuyến học!

Mình có mặt nhiều chừng nào thì là quý chừng này; quý là vì quan lớn sẽ hiểu rằng các đảng như dân đều cảm tạ ơn người biết đi đức mà trị dân, mà tỏ lòng mình với người: Lạc chi, quân tử dân chi phụ mẫu.

Khi tôi rõ dặng ngày nào quan lớn đại-thần tới Cẩn-thơ, tôi sẽ cho bà con anh em trong bọn Nông, Công, Thương hay. Xin hết thầy chớ ngại công. Hãy sắm sửa khăn đen, áo dài, cho sạch sẽ thì đủ, không cần phải là đồ bằng lụa.

VO-VAN-THOM

Đầu hội khuyến-học Cẩn-thơ.

Thương mại thiệt luận

(Tiếp theo số 38)

Bấy lâu tôi thường đọc quý báo, thấy nhiều bài luận thương mại, nhưng mà luận đại khái đó mà thôi, nên tôi xin bổ khuyết lấy cái nguyên nhưn thương mại nói nổi lại bởi sao mà ra? Vì bởi trong cuộc thương mại, thì ai cũng có cái ý tham, nếu như không biết tham, thì có lòng cạnh tranh đầu mà thương mại dặng. Ấy vậy, trong cái tham rất nên nghĩa lý lắm.

Bởi sao mà biết? Coi như: thiên hạ là ở chung nhau một trời đất, mà riêng nhau nước non, riêng nhau nhà cửa riêng nhau chủng tộc, riêng nhau vợ chồng, rồi lại riêng nhau cái sự nghiệp. Hề cái sự nghiệp riêng, thì cái tư tưởng cũng riêng. Và lại cái tư tưởng riêng, thì cái tham ở trong đó mà phát hiện ra. Bởi nước non, nhà cửa, giống nòi, vợ chồng của mình, thì cũng có nước non, nhà cửa,

giống nòi, vợ chồng của kẻ khác vậy chớ? Nên cái sự bởi riêng này, mà nó khiến cho người ai cũng có ý muốn mình làm làm sao cho sang giàu vinh hiển, ấy vậy mới sanh ra cái tham mà không giới hạn chi cả.

Bây giờ mà chiết trung ra, thì nó lại xuất hiện 2 cái chủ nghĩa, một là cái công nghĩa, hai là cái tư nghĩa.

Cái công nghĩa là tư tưởng rộng, nên hùng hiệp nhau cho thành cái tư-bôn, dặng có sức lực mạnh, rồi sấm ra nhà máy, tàu buôn, ghe chài vân vân... lo bề thương mại mà cạnh tranh với người dị-quốc, ấy là tham bên quân tử, tham có công nghĩa.

Còn như cái tư-nghĩa, là mỗi người riêng mỗi chương tộc, nhà cửa, sự nghiệp, vợ chồng, lấy cái lợi riêng cũng lo bề thương mại vậy, ấy là tham không công lý; tham bên tư-nghĩa.

Bởi vậy, tôi thường hay suy nghĩ, phạm người ai không khí huyết, có khí huyết thì biết vận động, biết vận động thì biết tranh cạnh, như muốn biết tranh cạnh thì chỉ cho qua nghề thương mại, mà nghề thương mại thì có ai cho hơn khách trú. Vì vậy mà chúng ta phải làm làm sao, cho có tư tưởng rộng, sức lực mạnh, thì mới dành cái lợi nguyên của xứ ta dặng. Vậy đồng nhưn ta xét cho kỹ mà coi, khi nào khách trú chớ hàng sang đến kinh rạch xứ ta, ấy là chúng nó chủ ý chớ lúa cho đầy chài mà về, tục kêu là hàng đi hàng về, như đồng nhưn ta dành giựt cái quyền mua bán lúa dặng thì chất chúng nó càng ngày càng dâm chớ hàng sang đến xứ mình nữa, như chúng nó dâm chớ hàng sang, thì có lẽ xứ ta hẹp bề xây dựng chẳng.

Nếu thiệt hẹp bề xây dựng, thì người Nam-kỳ mình cũng đủ sức cạnh cái mà làm ra công nghệ cho đủ giao-diệt mà dùng với nhau, có lẽ nào chẳng vận động, để diêm nhiên mà chịu hẹp bề xây dựng

hay sao? Sách nhỏ có câu: tuấn và nưon, nư hà nưon; lấy nghĩa câu sách này mà suy ra: thì khách trú là người gì, ta đây là người gì, như khách trú làm đặng, thì người xứ Nam kỳ mình cũng làm đặng vậy chứ?

Nguyễn-lất-Đoài.

Économie politique Quốc dân phú thuật

III. — Luận về cuộc phân tài.
(Tiếp theo)

1° Phần tội của người chủ điền.

ĐỊA TỔ. — Người chủ điền cũng là người chủ bôn, người ta thuê lợi điền thổ cũng như kẻ cho bạc mà lấy lời. Nếu người ta cho mượn ruộng đất thì cái giá cho mượn gọi là địa-tổ. Địa-tổ ấy cao hay là thấp là tùy ruộng đất tốt hay là xấu.

Lệ luật đã cho người chủ điền được chuyên chủ ruộng đất của người ta, thì từ nhiên người ta có quyền tùy thời thế mà tăng giảm địa-tổ, vì thường ruộng đất ấy được tốt, sanh huê lợi được nhiều, là nhờ có người ta ra công ra vốn mà khai mở làm cho trở nên nhiều phì. Ấy vậy, trong giá địa-tổ cũng có giá nhưn công và tiền bồi bùon số phí mà làm cho điền viên tư nhuận.

Huê lợi phi thường. — Có khi hai miếng đất đồng một loại với nhau, mà miếng thì ở nơi thị tứ, hoặc ở gần kinh rạch, gần thị thành, hoặc thòh lình nhà nước đạo kinh, đắp lộ, đặc đường xe lửa ngang qua đó, thì từ nhiên giá địa-tổ miếng đất ấy phải cao; còn một miếng ở cách đường nước, xa chỗ thương mại, thì từ nhiên giá địa-tổ phải thấp hơn. Nếu lấy cái giá địa-tổ thấp mà trừ với cái giá địa-tổ cao nói trên đó, thì cái số dư lại, ấy là cái lợi phi thường vậy. Sao gọi là lợi phi thường? Vì là lợi ấy bởi địa-thế nó sanh, nhiều khi nhờ sự may mà được chứ chẳng phải cái lợi của đất tự nhiên.

Ví dụ: lúc này, tàu không đủ mà vận tải lúa gạo, nên lúa phải rẻ, như mình có một mẫu ruộng, mình phải cho mượn một năm lối 30 gia, thì mới có người làm; trong ít năm nữa, hễ luôn luôn công ty có đủ tàu chở chuyên lúa ra ngoại quốc, thì lúa ắt mắc bằng hai, chừng ấy chắc mình phải tăng lúa ruộng lên, ví dụ mình tăng lên 10 gia nghĩa là 40 gia một mẫu.

Cái số 10 gia lúa ruộng gia tăng đó là phi thường chi lợi.

Về cái lợi phi thường này, phe bình đẳng đảng nài xin nhập vào làm của nhà nước là của chung. Phe ấy nói rằng: lợi đó bởi sự may mà đặng, chứ không phải tại người làm ra. Nói như vậy, tuy cũng có lý, nhưng mà cuộc ở đời, sự may rủi là lẽ thường; dầu cho làm chủ điền hay là làm nghề chi khác nữa há cho khỏi sự may rủi đó sao? Theo lẽ công, thì nhà nước chẳng nên can dự trong cuộc may rủi đó, phải để tự nhiên may cho ai thì nấy vậy, còn rủi cho ai thì nấy chịu lấy. Nếu như nhà nước muốn choán lấy cái lợi bởi sự may mà đặng, thì há chẳng chịu cái hại vì sự rủi mà ra hay sao?

Làm như thế, một là bất tiện trong việc chánh trị, hai là con người phải ngả lòng về việc làm cho điền địa trở sanh.

Ấy là ngăn lấp cái đường tiến hóa của dân tộc đó.

Trong xứ Nam-kỳ ta đây, tuy nhà nước không choán lấy cái lợi phi thường đã nói trên đó, song chiếu theo lời nghị của quan Nguyên-Soái đề ngày 13 Octobre 1910, lại có chỉ dụ đề ngày 16 Août 1911 phê y, thì nhà nước lại tùy huê lợi ruộng hay là giá cho mượn ruộng mà phân lục hạng điền. Song nói cho phải, nhà nước háy còn thi hành điều 85 lệ luật Hoàng-Việt và lời nghị quan Nguyên-Soái ngày 3 Novembre 1871 nói về việc chuẩn giám thuế điền khi mùa màng bị tai hại (bão lụt, hạn, sâu cào v.v.v.)

(Sau sẽ tiếp theo)

Vì nghĩa, ra tiền

Mới có chỉ dụ chánh Phủ cho phép nhà-nước vay thêm đặng chi dụng trong cuộc giặc-giã.

Ban đồng bang, vậy thì trong ít ngày đây nhà-nước sẽ cậy chúng ta ra tay giúp sức, vay thêm lần này nữa là để mà thắng kẻ nghịch cho rồi, vì chúng nó đã thối lui bộn bộn.

Phải nhớ rằng tiền bạc là huyết mạch trong cuộc chiến tranh, nên phải có huyết mạch ấy mà giúp cho Đại-Pháp mau thành công thắng trận.

Vậy thì dân annam ta phải hệt lòng cùng Đại-pháp trong cơn khốn đon này.

Bổn quán chắc rằng hễ khi thầy sở xin vay gởi dền, thì sao đồng-bang sẽ sẵn lòng phụ giúp kẻ ít người nhiều mà tỏ lòng trung nghĩa cùng Máu-quốc.

Đã có lợi mà lại có ân.

NGUYỄN-TẤN-THẠNH.

Phàm hí vô ích

Làm con người sanh ra ở chốn luân hồi vậy, từ bậc Thiên-Tử cho đến dân cũng in một trí lịnh, thích cuộc du hí, chơi bời làm gốc. Người đời đều làm giống một ý như nhau, sống trong đời làm ra cho có tiền của, mà hưởng sự thanh nhàn, sung sướng tâm thân, chứ nào ai có tưởng sống làm người ở đời mà chịu đều khổ cực.

Nếu muốn khoái lạc cùng đời, thì nào tránh sao cho khỏi sự phàm hí ăn chơi. Bởi vậy người đời ít ai tránh khỏi

làm vấp vào trong cuộc tứ đồ trường (Nếu tránh khỏi tật này thì cũng phải vương mang nhảm tạp khác, cũng trong một lúc kia) nào ai mà được trọn lành tất cả. Chớ khá nhạo cười kẻ làm vấp vào cuộc tứ sắc tài khí!!

Theo buổi kiem thời này, phần nhiều những kẻ ấu niên, đang thời hay nẩy, mộ cuộc phàm hí, đều thích vào cuộc phong tình hoa nguyệt trước hết (tục gọi là chơi tiền) Đó là một cuộc khoái lạc trên đời, có cuộc vui chi mà bì kịp, song cuộc vui ấy bao nhiêu thì gặp đều bại bao nhiêu.

Thậm chí cho đến bậc tài trí thông minh cao bay xa chạy mà làm vấp mề sa những sự hoa nguyệt rồi, thì trí hóa trở lên u ám, yếu đuối, quên sự phải đếu hư, buồn phở việc gia đạo-vợ con bất kể, một đôi khi, đến đôi vợ chồng xa cách, con cái phân chia gia tài sự nghiệp hư hao tiêu hủy, còn có khi làm đến bệnh ngặt nghèo, nó làm cho đến đôi tôi tằng thân thể, cũng vì sa đắm cái sắc nước hương trời, nó làm cho anh hùng phải lụy!

Ấy vậy cuộc phong tình hoa nguyệt nó làm cho người phải sa đắm cũng tại nơi các lẽ sau này.

Trước hết là tại háo sắc, hiệp nhân của người sau là ý hiệp tâm đầu vừa lòng đẹp dạ mề thích lời ăn nói khôn ngoan lại cái tình nó làm đứng nam nhưn mới sa ngã được.

Bởi vậy người mề sa đến cuộc phong tình rồi, còn biết chi đến bổn phận tằng thừa, song việc luận đây là chẳng phải cho rằng mọi người nếm đến sự hoa nguyệt đều mề sa cả, cũng có hiểm chi người nếm cho biết mười đời, giá vui cho qua ngày tháng. Rồi giữ đường hóm sớm (Ấy là chơi hoa cho biết mười hoa, cũng thường nguyệt phải vào cung nguyệt).

Rất hại cho kẻ ấu niên chưa nếm được từng trải muối. Khi sa đắm đến cuộc phong tình, già lạnh lợi khôn ngoan dùng ba tất lưỡi đồng dưa, thắm trắm điệu ngọt, thì tình càng nặng càng nồng,

dầu cho cứng cỏi như sắc đồng, cũng phải xiên lòng sa ngã. Chứng đó kẻ chỉ là vàng cân, bạc lượng, nào là chỉ đến việc gia đạo.

Bởi vậy những kẻ đã từng uể mào đã náo nức trong cuộc phong tình rồi thì càng ăn năng gớm ghê lắm lắm.

Buổi xưa cũng như nay. Thuở nào cũng như thuở này, đã thấy gương trước mắt, rõ ràng, cho đến bậc Thiên Tử như Trụ Vương đời nhà Thương, gồm thâu thiên hạ trong một giếng, thì cũng bị ái sắc thiêu hương, mà hư nhà bại nước, chúa tôi chi li nhau. Còn như Lữ-phụng-Tiên, anh hùng hào kiệt trong đời Tam-quốc, cũng vì ái sắc nàng Biều-Thuyền, mà bại hoại thân danh, cho đến đổi mạng vong xử tiết.

(Ấy là chỉ cái sắc khuyab thành, làm cho đồ quán xiên dích mới ưng.)

Đã đến bậc Đế-Vương cũng anh hùng bốn biển, mà còn phải sa lăm vào cuộc phong tình bại hoại thân danh, hà tất chỉ là bậc thường như, nào ai giám chất rằng lánh khỏi sa vào bầy ấy (Đó là người gặp nguyệt mà chẳng ngắm nguyệt sao đành, còn kẻ thấy hoa chẳng hái hoa sao nở).

Bởi vậy người đã sa lăm rồi cũng nên xét lại mà xa lánh giữ đường cho sớm.

Lê-quang-Kiệt tự Phùng Xuân

Gia đình cư xử

Phong tục người Anam thường hay lấy lễ mà dãi nhau kẻ dưới cung khinh người bề trên còn bạn cố tri đồng song tương tri, đồng chí, tri âm, tri kỷ vẫn vẫn đem sự khinh khất ngôn hạnh trang hòa đáp lễ nhau lấy làm nhơ nhĩ dẫn cho có quê dốt thế gì cũng quen tục để vào lòng chúc đĩnh cho nên nói với quan làng biết bầm, dạ thưa tỏ cùng ông bà cha mẹ cô bác anh chị trong nhà như đến thưa dạ liêm sỉ ấy đã nhiễm vào mình người Việt-nam gia trẻ gái trai đều ghi

nhớ cũng khá khen cho đồng bang chẳng đem phong diệc tục.

Song xét lại đạo nghĩa vợ chồng là mối giọc cao thường yêu dấu trọn đời sau hân châu con một niềm giao thiệp lễ thì cung kính nhau lắm đó sao lại bỏ phước đi làm cho người nam ta chẳng dặng hoàn toàn phần trách nhiệm.

Nhưng mà tình phu phụ chẳng dùng lễ dãi nhau cho cũng chế được là vì bấy lâu nay đám hồng quần phụ nữ nước ta phần nhiều không học nghĩa lý văn chương làm sao hiểu được công dụng ngôn hạnh, nhờ ơn nhà nước lập nhiều sở nữ học đường thì mấy bậc nữ nhi nơi thị thiếu gáo guôi tới học tập đó thời còn chốn đóng ruộng thôn quê chịu phần dốt nát. Bởi vậy cho nên mấy nàng không chẳng những là đạo vợ chồng chẳng lấy tình mà dãi nhau lại lúc giận hờn còn lấy nhiều tiếng đại hận xỉ nhục nhau đến đôi, như may mà 1 người hiểu 1 người dừ nhặn nại qua búi lời dĩnh đạo nhà ròn yên được, nếu nhảm vợ chồng đều để hết hai chịu chống nhau kết cuộc hoạn gia sự nghiệp hóa ra bần lãnh, mạnh ai nấy kiếm xây xài đều riêng ý chẳng tạc chữ đồng tâm làm sao cho nên bề gia thế, làm thì lâu có của còn phá một lúc thấy hư rồi, chừng lưng mới gối dùng ăn năng đã muộn.

(Còn nữa)
Xuân-hòa Cái còn
Huỳnh-trung-Nghĩa

Thời sự lão đàm

Tôi nghe nhiều người nói: TIỀN TÀI NHƯ PHẬN THỎ NHƯNG NGHĨA TỰ THIÊN KIM, thì tôi chẳng tin, vì tôi thấy nhiều khi phở tiền tài mà nó giúp cho nhơn nghĩa lắm chứ?

Có một buổi chiều kia tôi cùng bạn hữu đi dạo chơi gió mát đêm thanh, hãy còn thơ thẩn trong đường quaoch nẻo tắc. Xảy nghe có tiếng một vị ở ẩn, đương lúc say sưa từng từ nhấc chuyện đời

thường bèn này phạt bèn kia, rồi nói cả cái nhiệt thành vỗ bàn ghế mà nói rằng: lấy theo thời đời này mà suy nghĩ: thì đồng tiền tám bạc rất quý trọng lắm, nó dễ mà thay mặt cho các muôn vật, và cho các nhơn tình. Có nó: KHẢ DI SANH NHAN SẮC, KHẢ DI MỸ NHƯN LUẬN, KHẢ DI QUẢN KIẾN TƯỚC. (có đồng bạc nó sửa cái nhan sắc của người được, nhờ nó mà làm trong bả con anh em cũng thương được, nhờ nó mà thêm, cái kiến thức cho nữa.) Mà chẳng biết vì cơ nào năm nay rất khổn đốn quá, xuất xứ không dặng hoàn toàn, lúa gạo thì bán rẻ, thương mại thì không lời, thợ thấy thì ngồi không mà ăn. Ấy vậy tôi chưa rõ cái kiến thức của các nhà lý-tài, hãy giờ nói theo cái chủ trương nào mà duy-trì? Có lẽ dễ điếm nhiều mà chịu túng hay sao?

Nguyễn-tất-Đoài.

Au châu chiến luận

Ngày 29 Octobre 1917. — Tin Hong-Kong. — Ngày thứ năm đầu chiến tại phía đông Ypres binh Anh-quốc sanh cầm được 800 quân nghịch, phi công xô xuống các nhà máy Burbach trót 1000 kilos hỏa pháo và quăng xuống 45 trái phá to, rước bắt được 4 chiếc phi thoàn. Còn binh Langsa phủ vây các cơ pháo thủ A-lơ-màn nơi rừng Pinon tại Pargny và Filain; rồi lại chiếm đoạt các miền ấy, song cũng phải bị thất phát chút dĩnh. Bây giờ các đội binh đều liên cận theo mé kinh Aisne qua Oise; còn binh kẻ nghịch thì đóng nơi trũng Ailette, mà từ đó tới Bovettes thì chúng nó ở ngay chỉ mũi lửa Langsa, nên chúng nó bị pháo thủ Pháp xối xả luôn luôn, văn lương chẳng dặng. Chúng nó bắn trái phá lại, mà may vì binh Pháp bị thương tích chẳng bao nhiêu.

A-lơ-màn hướng truyền rằng binh chúng nó đại thắng nơi mặt trận Y đại-lợi và thâu đoạt binh khí và tù binh cũng nhiều. — Tin bên chánh phủ Y đại-lợi nói rằng sức giặc cường thịnh và công phá phía tả mặt trận Julien nên binh ý phải thối lui từ ranh núi Maggiore và phía tây Auzza và sửa soạn rút binh khỏi Bainszza Tin Moseou (Nga-quốc).

— Ông Ronzianko được cử giám quốc nhờ

phục quốc chánh, ngài tỏ rằng hội quốc chánh có ý làm cho dứt mối loạn trong nước. Còn tại Pétrograd lại lập Hội tư được ngăn ngừa mỗi hai xảy đến trong ngoài nơi kinh địa.

Ngày 30 Octobre 1917. — Binh Pháp cử dung động nơi địa phận Belgique từ Draigraten tới Draaibank lấy thêm địa huyết, còn nơi xứ Aisne thì pháo thủ khi bắn khi nghỉ, cầm cự vậy thôi. Phi thoàn kẻ nghịch liên trái phá xuống thành Dunkerque; chừng 30 mạng thường nhơn làm hại. — Binh Hué-Kỳ bây giờ hiệp nơi trận Đại-pháp: cơ pháo thủ đã khởi công diệp võ. — A-lơ-màn tính giao lại hai tỉnh Alsace-Lorine, mà Đại-pháp không chịu bởi thổ chí cả; trong Chánh phủ phần nhiều đoán chắc rằng nhà nước đủ sức mà toàn thán A-lơ-màn.

Tin Ý đại-lợi. — quân nghịch bước khỏi ranh núi Camin và phía trước trũng Judrio muốn đổ xuống đồng trũng. Sức chúng nó thanh cường nơi Carso, mà binh Ý may thối dặng.

Có tin A-lơ-màn rằng: Binh chúng nó với Ô-trít-sen bắt 60.000 quân ý đại lợi và thâu được 450 khẩu súng đồng. Binh ý rẽ rời từ Wipias, mà còn vững chắc nơi Carso.

Tin Reuter cho hay rằng: 300.000 A-lơ-màn nơi mặt trận Rút-xi hiệp lại dài dài 20 mille (1 mille = dặm một ngàn bước;) quan Mackensen cầm binh Ô-trít và A-man lấy được Caporetto, ấy cũng nhờ có sườn núi rồi chúng nó lại chiếm đoạt Buico nơi mặt trận Isonzo, trong lúc ấy thì binh Ô-trít công phá tại Carso, quăng trái phá dài tới 17 pances (1 pance dài chừng 0m, 02 55.)

Lương-duon-Thạch

U-tình-nang-biện

(Tiếp heo)

Suy rồi nghĩ lại, trấn trọc cả canh, song bởi mệt mỏi, phần lại buồn tình, nên chàng ta mơ màng an giấc.

Rạng ngày anh em thức dậy, giây phút có người đứng bánh mức diêm tâm; anh em đồng ngồi lại ăn uống. Phan-Sanh bèn kêu Phuc-Hươg mà rằng: «tôi đi hôm rày cũng lâu, lòng hằng sợ mẹ nhà trông đợi, tôi tình muốn về dặng sửa soạn hành trang rương tráp, bởi chẳng

bao lâu đây thì sẽ tưng trường nên tôi tính phải lên tỉnh-thành cho sớm.»

Phúc-Hưng nghe nói, ngấm nghĩ giây lâu rồi đáp lại rằng: «thôi để mai này anh sẽ đưa em về luôn thể, hôm rày công việc của anh cũng đã hườn thành.»

Qua ngày sau anh em liền từ biệt nhau về trong tiệm, rồi đồng xuống tàu về thẳng Hương-sơn. Phúc-Hưng việc riêng nên phải nán lại vài ngày, rồi cũng về luôn trên tỉnh. Còn Phan-Sanh ở nhà chẳng bao lâu được tin tưng trường. Nên chàng ta vào thưa cáo mẹ rồi dựng sửa soạn hành lý lên đường.

Đến ngày ấy Phan-Sanh vào từ biệt mẹ nhà, rồi ra bến đợi tàu lên Tỉnh. Khi đi ngang Trấn-gian-Thôn, Phan-Sanh bèn ghé vào nhà thăm vợ chồng Trấn-công và cũng sáng ý do tin chị em Trấn-nương nữa. Song khi ghé vào hỏi ra mới biết: vợ chồng Trấn-công đã lên Tỉnh rồi vì dựng tin Thành-Chương có bệnh nên vợ chồng lật lật lên thăm cách mấy ngày rồi. Phan-Sanh nghe rõ trong dạ mừng thầm, chắc làm sao ra đi chuyên này cũngặng gần người ngọc.

Đo dựng tin rồi Phan-Sanh liền từ biệt Trấn-gia, thẳng xuống tàu lên Tỉnh. Khi đến nơi tàu bèn ghé bến Phan-Sanh đem rương tráp lên bờ, tiệm tới tiệm Lý-hiến-Quang (Cha Phúc-Hưng) ghé vào ký ngụ. Phải ở đậu đó vài ngày, bởi vì chưa tới kỳ nhập học (khải trường). Cũng là may cho Phan-Sanh mượn lấy cơ hội mà đi kiếm tiệm cha con Trấn-Thị. Bữa đầu Phan-Sanh rảo cùng các phố ở dài theo mẹ ngoài thành, đi từ sớm mai tới xế chơn tay đã mỏi mệt, mà cũng vô ích, vì kiếm hoài không được; phần chẳng biết hỏi ai, chàng ta đã thôi chí. Song ngày giờ còn rộng Phan-Sanh bèn tính vào thành tiệm tới trường Quân-Châu trung-học thì chắc có lẽ hỏi ra mới.

Chữ ý quyết định, rạng ngày Phan-Sanh thức sớm, dùng đồ điểm tâm vừa rồi, bèn lấy nón dõng tiếng đi chơi, bước ra cửa đó theo đường cái thẳng vô Tân-thành, vào cửa Tỉnh-Hải môn rảo xem các ngò, thấy lầu các chập chồng: chàng ta đi lần tới cửa Qui-đức vô cự thành, liền noi theo đường từ-bãi-lầu qua huệ-ái-Giai, thẳng tới trước trường Quân-châu trung học. Đến nơi hỏi thăm người, bèn mới biết rằng: cách hai ngày trước,

Trần-Công đã đến đem Thành-Chương về nhà người em mà uống thuốc. Nhà ấy ở nếm ngoài thành về phía Tây-quang, khúc đường Khánh-vân, gần Huê-lâm-Tự.

Tiệm đang mới mang Phan-Sanh ý muốn trở qua Tây-quang nội buổi đó; song thấy trời gần xế, bóng ác đã xiềng, nhấm lại qua đến đó rồi trở về, thì ắt là trời tối, e có việc bất tiện cho mình. Nghĩ như vậy Phan-Sanh bèn nhứt định trở về quyết ngày mai tiệm qua Tây-Quang cho sớm.

Ngày thứ Phan-Sanh dậy sớm, bèn tính đi tắc cho mau, chẳng vô thành, cứ do theo đường Trường-dê, qua gần lối Sa-diện. Đi vòng lên đường Khánh-vân. Khi tới đầu đường Phan-Sanh liền ngừng chơn, đứng ngắm nghĩ giây phút, bèn hườn bước đi lần tới trước, hai tay chấp lại sào, mặt thì nhìn chừng hai bên phố; đi vô vira nữa chẳng đường, bỗng thấy đầu kia có dạng người đi lại, coi hình giống tạc Thành-Chương, tay cầm một gói đồ, cúi đầu lăm lúi đi tới. Lại gần coi rõ Phan-Sanh bèn cất tiếng kêu; Thành-Chương nghe tiếng người kêu ngước mặt lên nhìn thấy Phan-Sanh thì mừng khắp khởi liền chạy lại nắm tay Phan-Sanh mà hỏi rằng: «Ừ! Anh lên đây hỏi nào, hôm rày bắt tin, thì tôi tưởng anh đi đâu vắng mặt, e không có tại nhà nên chẳng nghe tin tức.» Phan-Sanh đáp: «Phải thiệt vậy, từ ngày cách biệt đến sau, qua còn ở tại nhà một lúc, kể tới nhà bà con đến rồi, qua đi Hương-công chơi hết mấy ngày; khi về được tin tưng trường nên lật lật lên đây dựng vô lớp. Ở hôm trước, qua có ghé tại nhà nghe rằng em ở trên này có bệnh, nên hai bác cũng đã lên đây, song chẳng biết trú ngụ tại đâu, qua đã tiệm kiếm khắp nơi nay mới gặp đây, em đã dựng mạnh rồi há?»

(Sau sẽ tiếp theo)

Nhứt dạ sanh nhĩ kê

(Tiếp theo)

Ra sân chàng phải cho ngoạn,
Coi tòng đi tới giả chàng mắng tôi.
Làm cho dắc kể thời thời,
Việc xong mình dựng tới lui nhau hoài.
Ngũ-Thường nói một hiểu hai,

Vội vàng từ giả phân tay cùng nàng.
Lén ra ai dễ thấy chàng,
Coi tòng thẳng đến mắng nàng liên thỉnh.
Rằng đồn bà dạ độc kinh,
Có chông còn muốn tư tình nguyệt hoa.
Đêm nay cho biết mặt ta,
Ban trưa tao giả dạng mà gạt mi.
Đề dân lan chạ vậy nè,
Anh ơi! anh trưng hiến thể thể này!
Người sao xấu hổ trời thay,
So loài cầm thú thì mấy khác chi.
Anh tao bạc đãi vì mi,
Sanh tâm mi lợi làm nghề ngựa dầy!
Thấy tao lịch sự xinh trai,
Lòng đam lửa dục cho mấy muốn tao.
Đề mai tao tỏ âm hao,
Cho anh tao xừ lẽ nào mới au.
Nhìn coi cái mặt cho tàng,
Ngũ-Thường chả phải là hàng tiểu nhơn.
Lòng ta ai dụ cho sờn,
Sá chi cái sắc của đồn bà như.
Nói rồi hai tay liền giơ,
Bon bon chạy tới cây quơ đập nhậu.
Túc-Trí nghe rõ đuôi đầu,
Đờ roi rồi chạy lên lầu một hơi.
Kêu Nhàn dậy tố mọi lời,
Nhà ta có phước nhờ trời vậy vầy.
Ngũ-Thường nào phải là tay,
Hỏi trira nó giả dựng hay dạ năng.
Canh ba khi này rõ rắng,
Thấy ta nó trưng là nàng chẳng sai.
Xa xa cất tiếng mắng liền,
Nhiếc thời vô số loài nấy loài kia.

(Còn nữa)

Huỳnh-văn-Ngà (Trà-vinh)

TIẾNG TỤC NÓI KHÔNG NHẦM

(Tiếp theo)

Như tiếng: Chẳng đủ miệng mo, có đầu cho bù dài, Chánh tiếng: Chẳng đủ mu o, có đầu cho người ngoài. (mu o là mu cô) nghĩa là chẳng có mà cho cô ruột, có đầu mà cho đến người ngoài.

Như tiếng: Trống thu không, chánh tiếng là: Trống thâu công, Bởi thường khi 5 giờ rưỡi tối, thì có đánh hồi trống thâu công cho dân xau, hoặc là cu-li các nơi đều nghe mà về nên kêu là thâu công

Như tiếng: Sóng ngã bù cân đá đập.
Chánh tiếng: Sóng cả giếng cầu lá đập.
Vi khi nào sóng lớn thì giếng cầu nó trôi, đã cân không dạng mà lại bị lá nó đập thêm nữa.

Ti như người ở đời đương cơn nghèo túng, mà lại thêm có sự hao tổn nữa, nên kêu là sóng cả giếng cầu lá đập.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-tất-Đoài.

Y PHƯƠNG TIỆN DỤNG

Thuốc chó điên.

Phương này là của ông Các-tiên bày ra trong nghiệm-phương. Như chó điên cắn, trong 7 ngày mà có ý sợ gió thì khó trị, còn như không sợ gió phong thì dễ trị, khi mới bị chó điên cắn, thì phải vạch trên đầu giữa gần ngay bên trán, có 2, 3, sợi tóc gốc nó hổng hổng khác hơn mấy sợi tóc khác, phải mau mà nhổ bỏ, rồi lấy nước trà lạnh rửa sạch máu vấy chỗ miệng chó cắn, dùng vị hạnh nhơn đâm oát đắp lên chỗ cắn, rồi vắt nước họ một chén cho uống, cách 7 ngày thì uống một chén, 49 ngày thì uống cho đủ 7 chén, trong lúc đương uống rau họ, thì lấy tròng trắng trứng gà tráng ra cho mỏng, hấp cho chín, đắp lên trên chỗ miệng chó cắn, giấy lát rồi dùng cỏ ngai để lên trên tròng trắng trứng gà ấy đốt cho tiêu cỏ ngai đốt làm như vậy vài chục lần rất nên hiệu lắm; chừng chó cắn này; trong 100 ngày thì phải cứ múi, dăm, trong 1 năm cứ thịt heo, cá tanh, sắc dục, rượu còn cả đời thì cứ thịt chó, đuông, nhộng. Nếu làm không dạng như nói trên đây, thì 10 chứng này chết hết 9.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-tất-Đoài

Bằng cấp sơ học Pháp-Việt

Kỳ thi lấy bằng cấp sơ học Pháp-Việt năm nay đến ngày 7 janvier 1918 đúng 7 giờ rưỡi ban mai sẽ mở hội trong ba quận kể tên dưới đây:

Mở tại Saigon cho chư như thành phố Saigon, thành phố Cholon và các tỉnh lân cận là Giadinh, Thủ đầu một Tayninh, Bienhoa, Cholon và Baria;

Mở tại Mytho, cho chư như các tỉnh Mytho, Tânan, Gocong, Travinh, Bentre, Vinhlong và Sadec.

Mở tại Cantho, cho chư như các tỉnh Cantho, Socrang, Baclieu, Rachgia, Chaudoc, Hatien và Longxuyen.

Đơn xin thì phải làm bằng giấy tin-ehl và phải kết những giấy tờ đã buộc trong lời nghị ngày 23 fevrier 1915, đến thứ hai, theo đủ và phải gửi đến sở Huấn-đạo trễ lắm là ngày 20 decembre 1917

Cuộc xổ số

Của Hội làm phúc Saigon
(Tirage de la loterie de la Mutualité)

Ngày Chúa nhật, 11 Novembre 1917, tại dinh Đốc-ly thành phố Saigon xổ số.

Bốn quán xin kể những số trúng cho liệt vị khán quan dò coi thần tiên có độ vận không:

Số — 15.678 trúng — 5.000 \$00
Số — 5.047 và 15.955 — 1.000 \$00
Số — 11.878 và 7.570 trúng mỗi số là 500 \$00

Số — 9.893, 13.491, 10.910, 23.672 và 19.903 mỗi số trúng 250 \$00
Số — 11.892, 5.533, 5371, 9.921, và 20.519 mỗi số trúng — 100 \$00

Số 0827, 12137, 13488, 21056, 23764, 8659, 7875, 24371, 9676, 1140, 12412, 10352, 8980, 3116, 22498.

Mỗi số trúng..... 50 \$ 00

Số 18801, 12520, 17239, 9602, 2881, 3221, 0875, 7469, 23635, 2319, 16054, 21384, 16804, 2778, 12473, 19706, 16146, 19699, 19722, 8809, 6286, 10475, 3820, 2354, 19680, 2419, 21749, 14362, 8602, 22024, 0352, 5006, 6045, 5554, 20726, 16656, 17434, 5447, 0204, 21602

15429, 21795, 1085, 7080, và 18685.

Mỗi số trúng..... 25 \$00

TIỂU TRUYỆN CỦA NÀNG MONA

(Légende)

(Tiếp theo)

Đền nửa đêm, khi vợ chồng Thái-tử vừa về phòng, Long-vương liền ra lĩnh bảo Mona phải đốt một cây đuốt mà đứng trước cửa thêm. lại phán rằng: « Chờ cây đuốt cháy phân nửa, ta sẽ lấy đầu ngươi. » Tội nghiệp thay cho thân Mona: tại kia vừa qua khỏi, họa nọ lại đáo lai!! Nghe lệnh vua phán như vậy thì tứ chi bủn rủn, lụy ứa dầm dề; tay cầm đuốt, miệng rung lập cập, thắm vãi dất trời, cầu cho khỏi nạn. Thấy đuốt cháy chừng nào thì hãi kinh chừng nấy, diễn ngất trong bụng, song vô kế khả thi, phải làm thỉnh mà ngó.

Nói về Thái-tử trong buồng, thấy vua Cha vì một chữ tình mà quyết hại một người con gái, thì rúng trí kiếm thế mà giải nạn, nhưng chưa ra kế, trong lòng bấn loạn, bèn tính thí vợ nhà mà cứu người tình nghĩa. Tức thì gạt vợ, bảo lên ra cầm đuốt thế cho Mona, đứng cho nàng đi nhúm lửa nơi nhà bếp.

Khi ấy Long-vương thức dậy sờ sệt, không ngó chẳng chừng, thấy còn Long-vương cầm cây đuốt cháy phân nửa thì tưởng Mona, nên rút gươm chém quách.

Sáng ngày, Thái-tử đòi cưới vợ Vua lấy làm lạ mới phán rằng: « Ta đã cưới cho hôm qua, còn đòi chi nữa? » Thái-tử tâu: « muốn tâu Vương-phụ: thiệt quả như vậy song hồi hôm nấy phụ-vương đã xử trảm nó rồi, nên con xin cưới vợ khác ». Long-vương suy nghĩ giây lâu, biết mình mắc kế, thì thắm tưởng rằng: « nó thương nhau lắm, nếu ta vì một chữ thù mà làm chuyện ác, thì ác là sanh biến nữa chứ chẳng không. Thôi, chi bằng gả phước Mona cho nó thì hay hơn ». Liền xuống lĩnh cho hai người kết cấn. từ ấy vợ chồng thái-tử hưởng phước thanh nhàn, thương yêu nhau lắm. Sau Mona sanh đứa gái, lịch sự khác phàm. (Còn nữa).

Nam kỳ-thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà nước 3 f 85

Hàng Đồng-Dương 3 90

Giá lúa

Mỗi tạ 68 kilos chở đến nhà máy Chợ-lớn trả bao lại).

Thứ năm ngày 15 Novembre 1917 1\$95 tới 2\$00

Cẩn-thơ

ĂN TRỘM. — Đêm 21, rạng mặt 22 Octobre 1917, lối 12 giờ khuya, ăn trộm cắt vách nhà sau giáp cửa mạch của tên Nguyễn-văn-Chấn, và lên nhà trên vô buồn khuôn một cái rương khoanh măng của tên Chấn. Trong đấy có đồ quần áo và khăn, giá đáng 21 \$40, và hai cái bằng khoán và một cái bài chi bò.

Chừng tên Chấn hay, tri hô lên thì nó đã đi mất rồi.

CÔNG LÀ QUẢN TỬ. — Cũng trong đêm ấy, không biết cậu quản tử nào lại hề ông già Chín nhỏ rào, vô khiến hết một chiếc xuống ba lá, kiểu ghe lưỡng, giá là 5 \$50. Tội nghiệp cho ông nầy quá, mua xuống chưa kịp bơi thử dầm nào, cũng chưa lắp-vỏ, mà cậu quản tử ấy lại bơi thử trước ông.

Nếu gì mà vậy ở nầy ông,

Ba lá vàng đầu nhuộm sắc hồng.

Quản tử khuấy chơi khiến đầu mất.

Buồm ra khỏi vịnh ắt buồm dong,
Nguyễn-thuần-Hậu.

Tràvinh

KỶ THAI DI SANG. — Tại làng Phước-hải (Tràvinh) có một người đàn bà giữ đạo Gia-vô mới sanh ra một đứa con hai đầu, bốn tay, bốn cẳng. Hai cái mình gín đầu lưng với nhau tại nơi cái dích. Cho nên có một lỗ đại và một lỗ để tiểu mà thôi, coi như bộ nấp, nam nữ nang phàn, mà may người phụ nưon nấy lúc lâm bồn cũng không mấy khó và khi

sanh sáng rồi mẹ tròn con vuông (mẹ như thường, con đầu dích!)

Theo phong tục Annam thì cho là quái sự lạ thường, chứ theo phép y học Laog-sa thì chẳng dị kỳ chi đó.

Người đồn bà nầy đã thọ song thai, rồi vì hai đứa nhỏ có một cái dích, gín nhau tại đó.

Bên Âu, Mỹ, khi nào có sự như vậy người ta ráng nuôi đứa nhỏ rất cẩn. Nếu mạnh giỏi được, trông rồi đem nó đi khắp xứ mà cho thiên hạ xem lấy tiền vô số! Chuyện lạ mắt mà ai chẳng xem chơi cho biết?

Có khi đứa nhỏ nấy đầu thai chực vậy đang có đem một số tiền mà vưng cho cha mẹ nó đấy mà chớ.

CHÈC CÒN NGÙ GỤC. — Tại Trốt (Travinh) năm nào nhằm ngày trùng cửu, mồng 9, tháng 9, đều có ông Bồn (hay là giống gì không biết) lên đồng ợ ngáp, làm bộ chạy trên hoả thang, cho người đi đoan thêm gín lọ, rồi đòi hát bội Triều-châu cho háng coi.

Như năm nay bị giặc giã bên Âu, bạc tiền khiêm khuyet, mà họ cũng quyền cho được dâng hát cho Bồn coi. Coi cái gì? Me cào bày ra hại thiên hạ, đàn bà con gái đi coi đặng có làm cho bại tục hoại phong.

THỎ « ẮN ỚT ». — Tại Chà-vi (Travinh) năm nào tới 13 tháng 9 Annam thì Thỏ nhóm nhau lại ăn ớt. Nhóm chợ hai ba bữa, buồn bán, ăn chơi, cờ bạc. Chợ Chà-vi ở gần sông, cho nên ghe thương hồ ta đến đó đổi chác dầy dầy. Người du tử tới coi, nam thanh nữ tử đập diều. Năm nay đồng đảo hơn hết, vì cây trái dặng mùa, hàng bông bất tận. Qua bữa rằm, một ông lục cá (thầy chùa thờ) đến đó cúng lễ nam giao, lạy trời phạt. Đoan người ta lột trái chuối trao cho ông nước, mà nước gán xuống thì ngừng lại. Rồi một ông lục khác lại gán, gờ tay lên dầm trên ớt lục ngậm chuối một cái. Như chuối vắn ra thì mùa màng sẽ trúng tốt, bằng chạy thẳng xuống bao từ thời lúa thóc sẽ không ra gì: Hời ôi! Coi cách đi đoan là dường nào!

Lời rao cần kiếm

Đến ngày chúa nhật 11 Novembre 1917 nhằm ngày hai mươi bảy tháng chín Annam, chín giờ tối, tại Châu-thành Cần-thơ, nơi rạp hát bóng của ông Léopold (Lê-ô-bôn) Casino-Cinéma-Léopold, sẽ khai trương hát đêm đầu, đặt g. thân tiền cùng cho hội làm phước « Saigon trung nghĩa hội ».

Lục-châu quán-tử cũng đủ biết danh ông Léopold là người sáng tạo cuộc hát bóng trong cõi Đông-dương có hơn 20 năm rồi. Nay lập tại tỉnh Cần-thơ một rạp hát rất tốt lớn hơn các tỉnh, chỉ ý muốn giúp vui và làm đẹp lòng quý khách trong tỉnh.

Kiểu rạp hát rất đây không phải giống theo các kiểu cũ bên kinh đô Paris là kiểu để chơi theo mùa lạnh, còn kiểu ông Léopold rất đây là làm theo kiểu các quán hát, các xứ nóng nước. Bởi vậy nên ông Léopold chế tạo cách thức nhà cho khỏi nóng nực, bức bối cho thien hạ đến coi; bốn phía nhà đều để trống trải, gió thổi thông thương, lại có sân đi xung quanh rạp cho quốc khách nhân du hóng mát, lại khỏi một quý thể chur tọa phải mất công lên thang xuống thang, vì không có tầng thượng, các bậc ngồi coi đều tầng hạ mà thôi.

Xung quanh chỗ đi hóng mát lại có bán đồ thứ rượu tây và các thứ bánh dùng nước, để cho chur vị dài lâu. Chắc cho quý khách đến chỗ hí cuộc này đều đẹp ý vừa lòng, còn các ông có con trẻ cũng nên mau chon dẫn đến chỗ, vì đó là nơi hí cuộc mà cũng là nơi cho trẻ em học khôn tập tánh.

Tại rạp hát này hát rong liach của hãng Pathé-Frères, là hãng lớn hơn hết trong cả và hoàng cầu không hãng nào bì kịp sự khéo léo. Mỗi kỳ tàu bên Tây

qua thì có gởi hình mới qua luôn luôn vì hãng ấy có làm tờ giao kết chịu hình hát bóng cho một mình ông Léopold mà thôi, để hát tại Nam-kỳ và xứ Nam-vang.

Hình hát bóng của hãng Pathé dốt không cháy, lên không sợ hỏa hoạn, qui khách đến coi lấy làm chắc ý không lo sợ chi cả. Máy hát cũng mua của hãng ấy, kiểu mới bảy năm 1917, hình không rung mà lại rõ ràng coi không mỏi con mắt cũng không chóng mặt.

Ông Léopold này nội Nam-kỳ ai ai nghe danh cũng đã lâu, người ăn nói chắt chiu, nói dẫu có dố. Vậy chắc sao quý khách sẽ ủng dên rạp này mà xem chơi cho tiêu khiển.

Mỗi tuần hát bốn đêm: là đêm thứ hai, đêm thứ ba, đêm thứ năm và đêm chúa nhật.

Mỗi ngày thứ năm thì đổi hình mới luôn luôn.

Giá chỗ ngồi định rẻ cho mỗi người có thể đến mà chia vui.

Giá chỗ ngồi :

Ngồi phòng, mỗi chỗ là (loge)	0\$60
Hạng nhất	0 60
Hạng nhì	0 30
Hạng ba	0 20
Con nít	0 10

Nay kính,
LEOPOOLD

Je ne fume que le NIL
papier à cigarettes
LE MEILLEUR

DENIS FRÈRES, seuls agents

HÀNG LỚN CỦA ÔNG CH. BARDON

7, rue Catinat. — SAIGON

Bán tàu hơi (Canots automobiles) đủ kiểu; có thứ để đi chơi, để đua, để đi trong kinh rạch cạn.

Vỏ thì làm bằng cây đá ty (Teck) kiểu khéo, đẹp lộng lạc, nhẹ nhàn, còn máy (moteurs) thì mạnh, chắc chắn, dễ dùng, dễ khiển, chạy mau mà lại ít hao dầu; cái máy không hao dầu là nhờ độ một cách thông thái quá lễ (moteurs munis de toutes les dernières perfections).

Trong Lục-châu, ai muốn sắm tàu hơi, xin viết thư cho ông Ch. BARDON 7, rue Catinat, Saigon mà thương nghị.

Tin giá thiệt rẻ, công chuyện làm kỹ cang mà lại rảnh sức làm cho vừa ý mỗi hàng.

Cáo bạch

RẠP HÁT BÓNG CÓ DANH TIẾNG
CỦA ÔNG A. Messner
sẽ khởi sự hát

Rạp hát ấy cất nơi đường mé sông, gần chợ châu-thành Cần-thơ.

Mỗi tuần hát hai đêm: Đêm thứ sáu và đêm thứ bảy. Hát hai xuất:

Xuất thứ nhất từ 7 giờ tới 9 giờ; xuất thứ nhì từ 9 giờ tới 11 giờ.

Hát đủ hình mua bên Đại-pháp langsa và bên Ngoại-quốc. Rạp hát này cất khoán khoán lắm, cất theo kiểu nhà hát bên thành Paris nên ít nhà hát bóng nào bì kịp. Còn hình rõ lắm coi không chóng mặt, rõ như thể người sống thiếu có tiếng nói mà thôi. Trong rạp hát có quạt máy điện.

Xin chur-vị đến xem chơi! Đừng bỏ qua uống lăm! uống lăm!

Thai số 15

Rằng con biết tội đã nhiều,
Dầu mà sấm sét, búa riều cũng cam.
Xuất vật dụng.

Xin liệt-vị cầu vui bản chơi như trúng
Bốn quán sẽ kinh phụng một kỳ nhựt
báo xem chơi cho tiêu khiển.

QUẢN CÁO ĐỒNG BAN

Nguyên tôi là NGUYỄN-VĂN-CƯ, cựu thơ ký Chánh-phủ và lục tỉnh Nam-kỳ, đậu cấp bằng tài năng về khoa Luật-Pháp về ở tại Châu-thành Long-xuyên, đương làm Thông tin cho An-Hà-Nhật-Páo, có đóng bài sanh ý mà khai trương một cái phòng gọi là « Biện-sự-phòng » tại Long-xuyên.

Phòng ấy chuyên lo làm những việc kể ra sau đây:

1° Đọc và viết các thư đơn trạng và lý doán thuộc về bên bố hay là bên tòa, các tờ cáo báo và các thư văn khế về việc mua bán, cầm cố tài sản, vãn vãn;

2° Chỉ-giáo và khuyến-cáo những việc chi người ta không thạo;

3° Làm trung-gian cho những người có việc với nhau, đem việc cho thầy kiện v. v.;

4° Lãnh quảng lý tài sản của người ta;

5° Đi hầu thế tại tòa tạp-tụng, tòa thương mại, tại các sở chánh-trị và các cuộc công-tý xã hội;

6° Lãnh cho vay đặc-nợ, thâu góp tư-bồn, lợi-tức, lãnh mua bán hàng-hóa, điền-thổ, vãn vãn;

7° Dịch dịch các thư tờ giấy ra chữ nho, chữ quốc-ngữ và chữ Langsa

8° Lãnh mua những việc tranh tụng nào người ta không đủ sức kiện được. vãn vãn.

Vậy ai có những việc chi thuộc về mấy khoản đó, hoặc việc làng, việc tổng, việc buôn bán, việc nông tàng, kỳ nghệ cùng các việc nào khác nữa mà không thông, không chắc, thì nên đến tại phòng Biện-sự ấy mà hỏi thăm, đã khỏi tốn tiền, lại còn rõ việc. Chừng nào ai có cậy phòng ấy giúp việc thì mới liệu tính tiền công.

NGUYỄN-VĂN-CƯ, Cần khai.

Thuộc điều hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES trứ bán.

TRUYỆN Kim-Túy-Tình-Tử

Bản này mới in ra lần thứ nhứt, có chú dẫn điều-tích rõ ràng.

Nguyên là sách gia truyền của ông THAM-TRI NGUYỄN-DU ĐỨC-HẦU, là người đặt truyện ấy. Ông TẤN-SÍ-MAI là cháu nội của ông NGUYỄN-ĐỨC-HẦU cho chép lại và có thơ cho phép in ra chữ Quốc-Ngữ.

Có lời tựa chữ lang-sa của quan Tổng-Đốc PHẠM-VĂN-TUỔI, hiện đương kiêm chức ĐỐC-PHỦ-SỬ tại tỉnh Vĩnh-long, và có sự tích chữ như và Quốc-Ngữ của ông NGUYỄN-DU.

Giá mỗi cuốn là 1 \$ 20

BÁN TẠI

Hội-đồng-Hải, commerçant à Vinhlong.
Nam-Nghĩa-Lợi, id.

M^{me} Veuve Huỳnh-kim-Danh, 12 rue
Catinat Saigon.

Bureau du journal La Tribune Indigène
à Saigon.

TIỆM-HOẠ-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Kính lời cho lục-châu chư quân tử
đặng hay :

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thẻ thức
Langsa đủ cách ; ở ngang gare xe lửa Gia-
định. Thợ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp
tốt nghiệp của trường vẽ Gia-định, nên vẽ
đã thật giống và khéo lắm lâu nay chư-vị
trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thì dùng thứ nước thuốc tốt
thượng hạng ; để mấy trăm năm cũng
không phai.

Giá tiền và thước tất : Vẽ nửa thân
(bán ảnh) buste, 0 m 50 x 0 m 60 = 7 \$ 00

Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 x 1 m 00
= 20 \$ 00

Vẽ bằng Sauce. Velours. (thứ nước thuốc này
đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté)
cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture à
l'huile) và Sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chư quân-tử quang-cổ.
Nếu có vẽ hình, xin dời bôn tiệm mà thương
nghĩ, như ở xa xin quý vị gửi hình chụp theo
nhà thơ ; bôn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng
quý vị và khi hình vẽ rồi sẽ gửi cho quý vị
cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thơ cho tôi xin đề :

Nguyễn-đức-Nhuận
Dessinateur à Giadinh.

MỸ KỸ

TIỆM HOẠ CHƠN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách đặng hay, tại
tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch,
đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mủ thun
bằng cây, chạm bán đồng cùng hoa điều
thảo mộc theo lá nhân hiệu, vau vau...

Mộ bia chạm bán đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhảm hình
người mà vẽ bằng dầu sơn vô bố, nước
thuốc, mực Tàu, viết chì than, họa biển
liền và tranh, họa sơn thủy.

Artistes du Tour du monde. Chaussures en tous
genres.

Từ ông-nghĩa-Giàu cầu khải.

Cantho — Imp. de l'Ouest.

Lui et approuvé par nous avant publication
Cantho le 17 novembre 1917
L. H. H. H. H. H.